

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CHI NHÁNH TỈNH NINH BÌNH

Số: 405/NBI-TH&KSBNB
V/v cung cấp thông tin
cho Cổng thông tin điện tử tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 29 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Cổng Thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Văn bản số 62/CTTĐT ngày 03/8/2018 của Cổng Thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình về việc cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Chi nhánh tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) xin báo cáo như sau:

1. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ

1.1 Vị trí, chức năng

1. NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*sau đây gọi tắt là Chi nhánh*) là đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của NHNN Việt Nam (*sau đây gọi tắt là NHNN*). Chi nhánh là đơn vị hạch toán phụ thuộc, có con dấu và bảng cân đối tài khoản theo quy định của pháp luật.

2. Chi nhánh có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN (*sau đây gọi tắt là Thống đốc*) thực hiện quản lý nhà nước (QLNN) về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn và thực hiện một số nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương theo ủy quyền của Thống đốc.

1.2 Nhiệm vụ, quyền hạn

Chi nhánh thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trên địa bàn theo quy định của NHNN và của pháp luật với các nội dung sau:

1. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, điều hành của Thống đốc về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối đến các tổ chức tín dụng (TCTD), các tổ chức khác và người dân trên địa bàn.

2. Thông kê, thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích tình hình kinh tế, tiền tệ trên địa bàn để tham mưu cho Thống đốc trong điều hành, thực hiện chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về lĩnh vực liên quan đến tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối phục vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện công tác thông tin tín dụng.

3. Thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động của TCTD, chấp thuận việc mua, bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể TCTD và chấp thuận nội dung khác của các TCTD trên địa bàn theo ủy quyền của Thống đốc.

4. Giám sát, chỉ đạo việc mua, bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, kiểm soát đặc biệt và giải thể TCTD trên địa bàn theo ủy quyền của Thống đốc.

5. Thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối.

6. Thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố.
7. Cung ứng dịch vụ thanh toán, ngân quỹ và các dịch vụ ngân hàng trung ương khác cho các TCTD và Kho bạc Nhà nước.
8. Quản lý nhà nước về ngoại hối, hoạt động ngoại hối và hoạt động kinh doanh vàng.
9. Thực hiện nghiệp vụ tái cấp vốn và cho vay thanh toán đối với các TCTD khi được Thống đốc ủy quyền.
10. Quản lý nhà nước về tiền tệ, kho quỹ, bảo đảm an toàn về tài sản, tiền giấy, tiền kim loại và các giấy tờ có giá bảo quản tại Chi nhánh và khi giao nhận theo quy định.
11. Thực hiện quản lý nhà nước về bảo hiểm gửi theo phân công ủy quyền của Thống đốc.
12. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và tội phạm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.
13. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính, văn hóa công sở.
14. Báo cáo, trả lời chất vấn theo yêu cầu của cấp ủy, chính quyền địa phương, Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu Quốc hội; trả lời kiến nghị của các cơ quan báo chí về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối.
15. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định.
16. Thực hiện công tác quốc phòng, an ninh; công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn tại Trụ sở Chi nhánh và các cơ sở vật chất khác thuộc thẩm quyền quản lý của Chi nhánh.
17. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.
18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

1.3 Cơ cấu tổ chức

1. Ban Giám đốc
2. Phòng Tổng hợp, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ.
3. Phòng Tiền tệ - Kho quỹ và Hành chính.
4. Thanh tra, giám sát ngân hàng.
5. Phòng Kế toán - Thanh toán.

Thanh tra, giám sát ngân hàng và Phòng Kế toán - Thanh toán có con dấu riêng để dùng trong hoạt động nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

Nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh quy định.

1.4 Lãnh đạo, điều hành

1.4.1 Lãnh đạo và điều hành Chi nhánh là Giám đốc. Giúp việc Giám đốc có một số Phó giám đốc. Tổ chức và hoạt động của Chi nhánh thực hiện theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và chế độ thủ trưởng

1.4.2 Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

1. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi nhánh; chịu trách nhiệm trước Thống đốc và pháp luật về hoạt động của Chi nhánh;
 2. Phân công nhiệm vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó giám đốc, các phòng trong Chi nhánh;
 3. Quản lý biên chế, thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức và người lao động theo phân cấp ủy quyền của Thống đốc và quy định của pháp luật;
 4. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ; công tác kiểm soát nội bộ; công tác thanh tra, giám sát; xử lý vi phạm trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối theo quy định của NHNN và của pháp luật;
 5. Tham mưu, trình Thống đốc xem xét chấp thuận hoặc chấp thuận theo ủy quyền của Thống đốc danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của TCTD có trụ sở chính trên địa bàn và thực hiện đình chỉ các chức danh nói trên theo ủy quyền của Thống đốc và quy định của pháp luật;
 6. Có ý kiến bằng văn bản với Tỉnh ủy, Thành ủy và với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại Nhà nước, Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, Ngân hàng Hợp tác xã, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam về việc đồng ý hoặc không đồng ý trước khi các đơn vị này thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời hạn giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, kỷ luật, thôi việc đối với Giám đốc và tương đương của đơn vị trực thuộc trên địa bàn.
- Trong trường hợp cần thiết, có quyền kiến nghị với cấp có thẩm quyền đình chỉ công tác, xử lý hành chính hoặc đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với cán bộ, viên chức, người lao động thuộc TCTD và các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng trên địa bàn có hành vi vi phạm pháp luật về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối.
7. Đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các TCTD trên địa bàn;
 8. Yêu cầu các TCTD trên địa bàn cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất để phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi nhánh;
 9. Đại diện pháp nhân NHNN trước cơ quan pháp luật tại địa phương theo ủy quyền của Thống đốc;
 10. Quản lý việc công bố thông tin về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn; tiếp nhận, xử lý các thông tin do báo chí phản ánh liên quan đến lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn. Những vấn đề vượt thẩm quyền báo cáo Thống đốc (qua Văn phòng) để xử lý;
 11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

1.4.3 Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó giám đốc

1. Giúp Giám đốc chỉ đạo điều hành một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về những nhiệm vụ được phân công phụ trách;

2. Tham gia ý kiến với Giám đốc trong việc thực hiện các lĩnh vực công tác của Chi nhánh theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và chế độ thủ trưởng;

3. Khi Giám đốc đi vắng, một Phó giám đốc được ủy quyền (bằng văn bản) thay mặt Giám đốc điều hành công việc chung của Chi nhánh, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về những việc đã giải quyết và báo cáo lại khi Giám đốc có mặt.

1.4.4 Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Tổng hợp, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ: Tham mưu, giúp Giám đốc:

1. Các công việc liên quan đến công tác tổ chức, nhân sự của Chi nhánh.

2. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính, văn hóa công sở theo quy định của NHNN và của pháp luật.

3. Xây dựng Quy chế, nội quy làm việc, công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

4. Tổ chức phô biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, điều hành của Thông đốc về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối đến các TCTD, các tổ chức khác và người dân trên địa bàn.

5. Thực hiện công tác thống kê, thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích tình hình kinh tế, tiền tệ trên địa bàn để tham mưu cho Thông đốc trong điều hành, thực hiện chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về lĩnh vực liên quan đến tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối phục vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện công tác thông tin tín dụng.

6. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về ngoại hối, hoạt động ngoại hối và hoạt động kinh doanh vàng.

7. Thực hiện nghiệp vụ tái cấp vốn và cho vay thanh toán đối với các TCTD trên địa bàn khi được Thông đốc ủy quyền.

8. Xây dựng báo cáo, trả lời chất vấn theo yêu cầu của cấp ủy, chính quyền địa phương, Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu Quốc hội; trả lời kiến nghị của các cơ quan báo chí về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối trên địa bàn.

9. Yêu cầu các TCTD, các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng trên địa bàn cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất để phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi nhánh.

10. Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định về kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ NHNN.

12. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi NHNN và chính quyền địa phương theo quy định.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

1.4.5 Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Tiền tệ - Kho quỹ và Hành chính: Tham mưu, giúp Giám đốc:

1. Thực hiện cung ứng tiền mặt cho các TCTD, Kho bạc Nhà nước trên địa bàn theo hướng dẫn của NHNN Trung ương.

2. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành chế độ an toàn kho, quỹ và việc chấp hành quy định về quản lý tiền mặt của các TCTD và các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng trên địa bàn.

3. Làm đầu mối phối hợp với công an địa phương, bộ đội biên phòng, cơ quan hải quan trong việc đấu tranh phòng, chống tiền giả, tổ chức giám định tiền giả, tiền nghi giả.

4. Quản lý, bảo quản an toàn quỹ dự trữ phát hành, quỹ nghiệp vụ phát hành, tài sản quý, giấy tờ có giá tại Chi nhánh; thực hiện nghiệp vụ xuất, nhập quỹ dự trữ phát hành; thu, chi quỹ nghiệp vụ của Chi nhánh và giao nhận tiền mặt với các TCTD và khách hàng theo quy định.

5. Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ theo quy định của NHNN và của pháp luật.

6. Thực hiện công tác quốc phòng, an ninh; công tác bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống thiên tai, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn tại Trụ sở Chi nhánh và các cơ sở vật chất khác thuộc thẩm quyền quản lý của Chi nhánh.

7. Tổ chức mua sắm tài sản cố định, công tác xây dựng cơ bản, bố trí, sử dụng tài sản và các cơ sở vật chất khác thuộc quyền quản lý của Chi nhánh.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi NHNN theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

1.4.6 Nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra, giám sát ngân hàng: Tham mưu, giúp Giám đốc:

1. Thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động của TCTD, chấp thuận việc mua, bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể TCTD và chấp thuận nội dung khác của các TCTD trên địa bàn theo ủy quyền của Thủ trưởng.

2. Thực hiện việc giám sát, chỉ đạo việc mua, bán, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, kiểm soát đặc biệt và giải thể TCTD trên địa bàn theo ủy quyền của Thủ trưởng.

3. Tổ chức, thực hiện công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối.

4. Thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định.

5. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm tiền gửi theo phân công, ủy quyền của Thủ trưởng.

6. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và tội phạm; tiếp công dân xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định

7. Chấp thuận hoặc chấp thuận theo ủy quyền của Thủ trưởng danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của TCTD có trụ sở chính trên địa bàn và thực hiện đình chỉ các chức danh nói trên theo ủy quyền của Thủ trưởng và quy định của pháp luật.

8. Có ý kiến bằng văn bản với Tỉnh ủy, Thành ủy và với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại Nhà nước, Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, Ngân hàng Hợp

tác xã, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam về việc đồng ý hoặc không đồng ý trước khi các đơn vị này thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kéo dài thời hạn giữ chức vụ, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, kỷ luật, thôi việc đối với Giám đốc và tương đương của đơn vị trực thuộc trên địa bàn.

9. Đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các TCTD trên địa bàn.

10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi NHNN theo quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

1.4.7 Nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Kế toán - Thanh toán: Tham mưu, giúp Giám đốc:

1. Thực hiện các công việc liên quan đến cung ứng dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng trung ương khác cho các TCTD và Kho bạc Nhà nước trên địa bàn theo quy định của NHNN và của pháp luật.

2. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của NHNN và của pháp luật.

3. Triển khai các nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Thực hiện công khai tài sản, tài chính theo quy định của NHNN và của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện các nội dung công việc liên quan đến công tác tin học, quản lý trang thiết bị tin học.

6. Quản lý và vận hành hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng trong phạm vi trách nhiệm của Chi nhánh.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo gửi NHNN theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Ngành NH tỉnh Ninh Bình được tái lập và đi vào hoạt động từ tháng 4/1992, đến nay đã có những chuyển biến nhanh chóng, tích cực và đạt được những kết quả quan trọng trên tất cả các mặt.

Ngay từ những ngày đầu tái lập, ngành NH Ninh Bình đã tập trung vào công cuộc đổi mới sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động. Khi tái lập tỉnh, hệ thống NH Ninh Bình mới chỉ có Chi nhánh NHNN tỉnh, chi nhánh NHNo&PTNT, và chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và Phát triển.

Thực hiện đa dạng hóa các loại hình TCTD, năm 1993, thành lập Công ty Vàng bạc Đá quý tỉnh, NHTMCP Nông thôn Ninh Bình - Đây là NHTMCP nông thôn đầu tiên của các tỉnh phía Bắc và là NH ngoài quốc doanh duy nhất trên địa bàn tỉnh. Cuối năm 1994, thành lập Chi nhánh Ngân hàng Công thương Ninh Bình, chủ yếu đầu tư tín dụng cho lĩnh vực công, thương nghiệp.

Để tách bạch giữa tín dụng chính sách và tín dụng thương mại, đầu năm 2003, Chi nhánh NHCSXH tỉnh được thành lập. Năm 2006, thành lập Chi nhánh Ngân hàng TMCP Công thương khu vực Tam Điệp trên cơ sở nâng cấp Phòng Giao dịch của Chi nhánh Ngân hàng Công thương Ninh Bình, và Chi nhánh Ngân hàng Phát triển trên cơ sở

chuyển đổi từ Quỹ hỗ trợ phát triển tỉnh. Năm 2012 thành lập Chi nhánh Ngân hàng TMCP Ngoại thương và năm 2014 Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Tam Điép được thành lập trên cơ sở chia tách từ Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Ninh Bình.

Từ năm 2009 đến nay, đã thành lập thêm 8 chi nhánh NHTMCP gồm NHTMCP Kỹ thương, NHTMCP Quân đội, NHTMCP Hàng Hải, NHTMCP Liên Việt, NHTMCP Sài Gòn - Hà Nội, NHTMCP Bắc Á, NHTMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Hệ thống QTDND được thành lập từ năm 1995, đến nay đã có Chi nhánh Ngân hàng Hợp tác xã tỉnh và 39 QTDND cơ sở, ở hầu khắp các huyện, thành phố trong tỉnh.

Việc kiện toàn bộ máy các TCTD đã tạo điều kiện để ngành NH Ninh Bình quan tâm và đáp ứng vốn cho tất cả các đối tượng tham gia vào sản xuất, kinh doanh. Cùng với đó, ngành NH Ninh Bình chú trọng tới công tác xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị máy móc và đào tạo lại cán bộ để đáp ứng yêu cầu mới.

Bằng mọi biện pháp tích cực và hữu hiệu, trong suốt 26 năm qua, các TCTD trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã khơi tăng nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu đầu tư cần thiết, hợp lý của sản xuất kinh doanh, đáp ứng đầy đủ, kịp thời tiền mặt và phương tiện thanh toán cho tất cả các hoạt động kinh tế, xã hội của tỉnh. Vừa mở rộng mạng lưới hoạt động, vừa đa dạng hóa các hình thức huy động vốn với lãi suất hợp lý, huy động mọi nguồn vốn nhàn rỗi trong nền kinh tế.

Nhờ đó, nguồn vốn NH thường xuyên có sự tăng trưởng nhanh và bền vững. Tổng nguồn vốn huy động tại địa bàn của hệ thống TCTD khi chia tách tỉnh là 31 tỷ đồng, thì đến hết năm 2017 đã đạt trên 35.971 tỷ đồng (gấp 1.160 lần so với cuối năm 1992).

Song song đó, hệ thống NH tỉnh đã mở rộng đầu tư vốn cho các công trình trọng điểm, các ngành mũi nhọn có hiệu quả kinh tế của tỉnh; đồng thời tập trung đầu tư vốn để phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, cho vay các hộ sản xuất, hộ nông dân, các đối tượng chính sách, từ đó góp phần tích cực vào việc khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng nhanh sản phẩm cho xã hội, tạo công ăn việc làm, từng bước nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo.

Khi tái lập tỉnh, tổng dư nợ cho vay của hệ thống NH Ninh Bình chưa đạt ngưỡng 100 tỷ đồng, đã tăng nhanh lên mức 822 tỷ đồng vào cuối năm 2000, và đến hết năm 2017 đạt trên 68.265 tỷ đồng (gấp 683 lần so với cuối năm 1992). Những tồn tại trong công tác tín dụng, nhất là nợ quá hạn của các tổ chức kinh tế từng bước được giải quyết, chất lượng tín dụng ngày một nâng cao. Cơ cấu tín dụng được điều chỉnh dần giữa các thành phần kinh tế cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế địa phương.

Các dịch vụ NH ngày càng phát triển đa dạng và không ngừng nâng cao chất lượng, từng bước hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ tiên tiến. Đến nay, các chi nhánh NH trên địa bàn đã thực hiện thanh toán điện tử liên NH và hầu hết đã nối mạng trực tuyến với các TCTD cấp trên; tính đến cuối năm 2017 đã có 101 máy giao dịch tự động (ATM) và 219 điểm chấp nhận thẻ,...

Hoạt động của ngành NH Ninh Bình trong những năm qua luôn bám sát và phục vụ đắc lực cho việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời làm tốt vai trò chủ lực trong việc thực hiện kịp thời, hiệu quả các

chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn NH đối với các tổ chức và cá nhân để phát triển sản xuất, kinh doanh.

Hiện nay, ngành NH Ninh Bình đang tích cực triển khai thực hiện các giải pháp tiền tệ và hoạt động NH, nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

Cơ cấu nền kinh tế đa dạng đã tạo nên đặc trưng và thế mạnh cho tỉnh Ninh Bình, song cùng với đó cũng là gánh nặng cho hệ thống NH khi vừa phải đảm bảo thực hiện đầu tư vốn hiệu quả, vừa phải tạo được hiệu ứng lan tỏa trong những chính sách phát triển chung của tỉnh.

Theo đó, Ninh Bình hiện nay là địa phương đang tập trung phát triển mạnh về công nghiệp, du lịch và dịch vụ, song vẫn còn những đòi hỏi thiết yếu cho phát triển bền vững khu vực nông nghiệp nông thôn, đặc biệt là đổi tượng chính sách. Trong khi đó nguồn vốn huy động tại địa bàn thường xuyên chỉ đáp ứng khoảng 60% dư nợ cho vay, nguồn vốn huy động ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn. Các TCTD phải sử dụng khoảng 40% nguồn vốn cho vay bằng nguồn huy động ngoài tỉnh và vốn điều hoà từ các TCTD cấp trên.

Đối diện thách thức về nguồn vốn, song trong những năm qua, ngành NH Ninh Bình vẫn đảm bảo cung ứng vốn kịp thời, làm lực đẩy cho các ngành kinh tế của tỉnh phát triển hiệu quả. Bằng chứng là lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên phô biến ở mức 6,5-7%/năm, lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác phô biến ở mức 7-9%/năm đối với ngắn hạn. Một số NH còn cho vay theo chương trình ưu đãi lãi suất đối với khách hàng lớn với mức lãi suất thấp nhất là 5%/năm. Đối với cho vay trung và dài hạn lãi suất phô biến ở mức 9-11%/năm, thấp nhất là 5%/năm.

Thực hiện chỉ đạo của NHNN Việt Nam, Chi nhánh NHNN tỉnh luôn quan tâm, định hướng các NH, TCTD trên địa bàn tích cực tìm kiếm khách hàng có tình hình tài chính tốt, đầy mạnh tuyên truyền về các chương trình, các gói tín dụng với lãi suất ưu đãi nhằm thu hút khách hàng để mở rộng cho vay nhưng vẫn phải đảm bảo chất lượng tín dụng đề ra.

Đến nay, dư nợ cho vay của hệ thống NH trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã bám khá sát với cơ cấu kinh tế và định hướng phát triển của tỉnh. Dòng vốn tín dụng đã chảy vào các dự án kinh tế lớn của tỉnh, góp phần đưa sản xuất công nghiệp ngày càng phát triển trở thành động lực chính để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đặc biệt, trong thời gian qua đã tập trung đầu tư vốn cho các công trình trọng điểm sản xuất công nghiệp như các nhà máy ô tô, thép, may mặc, sản xuất linh kiện điện thoại, điện tử, sản xuất xi măng,...

Sức bền của kinh tế tỉnh thêm điểm tựa với dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn của các TCTD đến cuối năm 2017 đạt 14.722 tỷ đồng, tăng 7% so với đầu năm; chiếm 24,2% tổng dư nợ của các TCTD trên địa bàn. Vốn NH cũng đã chảy mạnh vào các lĩnh vực ưu tiên phát triển, phù hợp với năng lực cạnh tranh và lợi thế của tỉnh.

Đến cuối năm 2017, dư nợ cho vay hỗ trợ DNNVV đạt 12.998 tỷ đồng, tăng 43,7% so với đầu năm, chiếm 19% tổng dư nợ; cho vay xuất khẩu đạt 442 tỷ đồng, chiếm 0,7%/tổng dư nợ; cho vay phát triển du lịch đạt 1.178 tỷ đồng, tăng 53,2% so với đầu năm, chiếm 1,9% tổng dư nợ; cho vay công nghiệp hỗ trợ đạt 275 tỷ đồng,...

Cùng với đó là các trợ lực khác đảm bảo an sinh xã hội, phát triển bền vững như chương trình bình ổn thị trường, cho vay theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP, cho vay hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp,...

Tín dụng chính sách thông qua NHCSXH tỉnh cũng đã được giải ngân kịp thời, đúng đối tượng và kế hoạch được duyệt. Đến cuối năm 2017 có 95.093 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách được vay vốn, dư nợ đạt 2.029 tỷ đồng, tăng 5,7% so với đầu năm.

Nhiều khu du lịch, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, dự án kinh tế lớn đã được triển khai có hiệu quả từ dòng vốn ngân hàng, khơi dậy những tiềm năng, thế mạnh của địa phương, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Những thành quả ngày hôm nay là nhờ sự nỗ lực, cố gắng của nhiều thế hệ lãnh đạo, công nhân viên chức ngành NH tỉnh Ninh Bình trong suốt 26 năm qua. Và để tiếp nối thành công này, chặng đường trước mắt chắc chắn sẽ không ít chông gai. Bởi hiện nay, mở rộng đầu tư tín dụng trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, nguyên nhân chủ yếu do khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế còn hạn chế, chưa bền vững.

Đối diện với các thách thức này, Chi nhánh NHNN tỉnh nói riêng và ngành NH Ninh Bình nói chung xác định không thể chậm chân mà cần tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của các TCTD trong môi trường hội nhập kinh tế thế giới.

Mục tiêu từ nay đến năm 2020 là mở rộng đầu tư tín dụng phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế vĩ mô và phục vụ tăng trưởng kinh tế địa phương, đa dạng hóa các hoạt động NH, phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ, tiện ích NH gắn với hiện đại hóa công nghệ, phát triển hệ thống thanh toán và thị trường tiền tệ.

3. Ban Giám đốc

1. Giám đốc: Nguyễn Minh Khôi
2. Phó giám đốc: Hoàng Văn Thành
3. Phó giám đốc: Nguyễn Văn Khiết

Tiểu sử tóm tắt của Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Minh Khôi

Ngày, tháng, năm sinh: 22/5/1964

- Từ tháng 3/1987 đến tháng 7/1989: Chiến sỹ Tiểu đoàn 14, Sư đoàn 327, Quân khu I.

- Từ tháng 5/1990 đến tháng 4/1991: Cán bộ Ngân hàng Nhà nước tỉnh Hà Nam Ninh.

- Từ tháng 5/1991 đến tháng 3/1992: Cán bộ Ngân hàng Công thương tỉnh Hà Nam Ninh.

- Từ tháng 4/1992 đến tháng 3/1998: Thanh tra viên Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Ninh Bình.

- Từ tháng 4/1998 đến tháng 5/2002: Phó Chánh thanh tra Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Ninh Bình.

- Từ tháng 6/2002 đến tháng 5/2011: Chánh thanh tra Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Ninh Bình.
- Từ tháng 6/2011 đến tháng 3/2013: Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Ninh Bình.
- Từ tháng 4/2013 đến nay: Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Ninh Bình.

4. Hộp thư điện tử công vụ

Hiện nay, tất cả cán bộ, công chức làm nghiệp vụ chuyên môn của NHNN Chi nhánh tỉnh Ninh Bình đã được Cục Công nghệ thông tin, NHNN Việt Nam cấp hộp thư điện tử công vụ.

Noi nhận:

- Nhu Kính gửi;
- Lưu: VT, THNS&KSNB



Hoàng Văn Thành